TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRỰC NINH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/HSST.
Ngày 26 tháng 8 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Thanh

2. Ông Nguyễn Văn Chuyết

Thư ký phiên toà: Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà: Bà Vũ Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại phòng xét xử tầng 2 trụ sở Chi cục thuế khu vực Nam Ninh, Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2022/TLST - HS ngày 29 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Đoàn Đức M, sinh năm 2003 tại Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Đoàn Văn D, sinh năm 1982; Con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1983; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

Bị hại: Anh Vũ Tuấn A, sinh năm 2003; Trú tại: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

Những người làm chứng:

- Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1989 (vắng mặt).

- Cháu Vũ Đình S, sinh năm 2008 (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật của cháu Vũ Đình S: Anh Vũ Viết C, sinh năm 1984 (vắng mặt).

- Anh Đoàn Văn D, sinh năm 1982 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Đức M và anh Vũ Tuấn A là bạn bè ở cùng thôn với nhau. Đầu tháng 3/2022, M đi cùng anh Vũ Tuấn A đến cửa hàng điện thoại di động "Thế A Mobie" ở xã T, huyện T, tỉnh Nam Định do anh Nguyễn Thế A làm chủ để mua điện thoại. Anh Vũ Tuấn A đã mua 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax và 01 sim 3G, số thuê bao 0865770658 với giá 15.000.000 đồng. Khoảng 11 giờ ngày 05/4/2022, M đi bộ từ nhà sang nhà anh Tuấn A, đến nơi thấy cửa cổng bên ngoài khóa, quan sát xung quanh không có ai M trèo qua cửa cổng vào bên trong sân. Thấy cửa chính nhà cài then bên ngoài và không khóa, M rút then, mở cửa đi vào bên trong rồi đi vào phòng ngủ của Tuấn A. M đi tới chỗ giường của anh Tuấn A hay nằm ngủ và lật chiếc gối lên mục đích để tìm chiếc điện thoại Iphone 11 Promax nhưng không tìm thấy. Quan sát thấy phía dưới gầm giường của Tuấn A có để một chiếc hòm gỗ đã cũ kích thước 50 x 40 x 15cm, nắp bên ngoài được khóa bằng ổ khóa cơ nên M kéo chiếc hòm gỗ ra ngoài, sau đó tìm và lấy chiếc kéo sắt ở bậc cầu thang gần cửa buồng ngủ chọc thủng mặt trên hòm gỗ thì khóa bung ra. M mở hòm gỗ thấy bên trong có chiếc điện thoại Iphone 11 Promax, vỏ màu đen, M cầm lấy rồi đi xuống bếp nhà anh Tuấn A dùng tăm chọc khe sim lấy sim điện thoại ra rồi ném qua lỗ thông gió bếp sang vườn nhà anh Vũ Viết C là hàng xóm cạnh nhà Tuấn A. Sau đó M đi theo đường cũ ra ngoài và về nhà. Khi về nhà, M mở điện thoại ra xem, do điện thoại có mật khẩu, M đã thử mở nhiều lần nhưng không mở được nên điện thoại bị khóa màn hình. Sợ bị phát hiện, M đã cầm chiếc điện thoại vừa lấy trộm ra khu vực cầu gần Công ty may Trực Hưng thuộc thôn Quỹ Thượng, xã Trực Hưng, huyện Trực Ninh ném xuống sông. Sau khi phát hiện mất trộm điện thoại, anh Tuấn A đã trình báo Công an. CQĐT Công an huyện Trực Ninh đã xác định Đoàn Đức M là người đã lấy trộm chiếc điện thoại của anh Tuấn A.

Ngày 20/4/2022, cháu Vũ Đình S nhặt được chiếc sim điện thoại ở vườn nhà mình nên đưa cho anh Tuấn A. Anh Tuấn A kiểm tra sim có số thuê bao 0865770658 đúng là chiếc sim anh Tuấn A lắp ở chiếc điện thoại Iphone 11 Promax của mình bị mất trộm.

Vật chứng thu giữ: Anh Tuấn A giao nộp 01 chiếc hòm bằng gỗ đã cũ kích thước 50 x 40 x 15cm, nắp hòm phía trên bị chọc thủng; 01 sim số thuê bao 0865770658; 01 chiếc kéo sắt.

Quá trình điều tra:

- CQĐT đã tiến hành truy tìm đối với chiếc điện thoại Iphone 11 Promax, M đã ném xuống sông ở gần công ty may Trực Hưng thuộc thôn Quỹ Thượng, xã Trực Hưng, huyện Trực Ninh nhưng không thu giữ được.

- CQĐT đã trả lại cho anh Tuấn A các tài sản cá nhân gồm: 01 chiếc hòm bằng gỗ đã cũ kích thước 50 x 40 x 15cm, nắp hòm phía trên bị chọc thủng; 01 sim số thuê bao 0865770658; 01 chiếc kéo sắt.

- Đối với chiếc hòm gỗ bị chọc thủng có giá trị thấp, anh Tuấn A không đề nghị M bồi thường.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09 ngày 04/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trực Ninh xác định: Chiếc điện thoại Iphone 11 Promax, màu đen của anh Tuấn A tại thời điểm ngày 05/4/2022 có trị giá 12.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bố đẻ của bị cáo M là anh Đoàn Thanh D đã bồi thường cho anh Tuấn A số tiền 15.000.000 đồng. Anh Tuấn A nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu M phải bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho M.

Tại cơ quan điều tra Đoàn Đức M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số: 56/CT-VKS-TN ngày 25/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Đoàn Đức M về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đoàn Đức M phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Đề nghị xử phạt Đoàn Đức M mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Tuấn A đã nhận đủ số tiền 15.000.000 đồng do gia đình M bồi thường và không yêu cầu M phải bồi thường thêm nên không xem xét.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là đối với bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trực Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đơn trình báo và lời khai của bị hại, sơ đồ hiện trường vụ trộm cắp tài sản, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ mất trộm tài sản, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/4/2022, lợi dụng nhà anh Vũ Tuấn A đi vắng không có người trông coi, Đoàn Đức M đã trèo qua cổng vào nhà anh Vũ Tuấn A ở thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax trị giá 12.000.000 đồng. Hành vi của Đoàn Đức M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy: Bị cáo Đoàn Đức M phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Về hình phạt đối với bị cáo xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Tuấn A đã nhận đủ số tiền 15.000.000 đồng và không yêu cầu M phải bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đoàn Đức M** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt Đoàn Đức M **09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18 (mười tám)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26-8-2022).

Giao bị cáo Đoàn Đức M cho chính quyền địa phương xã T, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đoàn Đức M.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đoàn Đức M phải nộp 200.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng